

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 26-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thế Lộc.

2. Ông Trần Văn Hén.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn H, tên gọi khác: M, sinh năm 1984; Nơi sinh: Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H và bà Huỳnh Thị H; có vợ Nguyễn Thị Hồng Đ và 02 con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 22/6/2004 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Hiếp dâm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/4/2021, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Diệu H, là Luật sư Văn phòng Luật sư H và cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Bị hại:

- Ông Trương Chí L, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 4, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 12, khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Ngọc C, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1966. Nơi cư trú: tổ 1, khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lê Thanh S, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Ông Trương Văn S, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ 9, ấp N, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: số 361, đường T, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963. Nơi cư trú: tổ 1, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Bà Trương Thị Hồng N, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- Ông Nguyễn Trú P, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Ông Trần Thanh T, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06/5/2012, ông Trương Chí L, ông Nguyễn Ngọc N, ông Trương Văn S, ông Trần Văn T, ông Nguyễn Trú P tổ chức ăn nhậu tại ấp T, xã Y, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Kiên Giang thì ông S nhớ lại chuyện mẹ ruột tên Nguyễn Thị C bị ông Trần Thanh Đ chửi bới nên ông S qua nhà cạnh bên tìm ông Đ nhưng không gặp và xảy ra cự cãi với ông Nguyễn Văn N thì được N và L can ngăn. Sau đó, ông N điện thoại cho Lê Văn H nói bị một số thanh niên đánh và kêu H đến tiếp, Lê Văn H tưởng đâu ông N rủ H qua nhậu nên H rủ thêm Huỳnh Thanh T đi cùng, khi đến nơi thì T sang cự cãi với Nguyễn Ngọc N, còn Lê Văn H đang ở trong nhà ông N, khi nghe tin anh ruột Lê Văn H đánh nhau thì Lê Thanh S bơi xuồng đến nhà ông N và cùng với T cự cãi và xô xát với Trương Chí L, Nguyễn Ngọc N. Lúc này, Lê Văn H cầm cây dao tự chế từ trong nhà của ông N đi ra thì bị đánh trúng vào đầu nên H chạy đến chém Trương Chí L

một nhát trúng vào vùng đỉnh cằm phải, rồi quay sang chém Nguyễn Ngọc N trúng vào vùng đỉnh thái dương trái và đứt sụn vành tai trái, sau đó rời khỏi hiện trường và ném bỏ hung khí, còn L và N thì được đưa đến Trung tâm y tế thành phố Hà Tiên điều trị đến ngày 12, 13/5/2012 thì xuất viện. Ngày 22/5/2012 Trương Chí L và Nguyễn Ngọc N gửi đơn yêu cầu khởi tố đối với Lê Văn H về hành vi cố ý gây thương tích.

Sau khi gây thương tích cho Trương Chí L, Nguyễn Ngọc N thì Lê Văn H đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên đã ra quyết định truy nã đến ngày 14/4/2021 thì Lê Văn H bị bắt.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 396.PY/2012/Th.T ngày 24/9/2012 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Trương Chí L:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm vùng đỉnh cằm phải đã được điều trị ổn.

2. Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (bốn phần trăm).

3. Cố tật: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận.

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 397.PY/2012/Th.T ngày 24/9/2012 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Nguyễn Ngọc N:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đỉnh thái dương trái lóc da, đứt lát một mảnh xương sọ đã được điều trị nội khoa. Hiện tại thương tích để lại sẹo đau, tê.

- Vết thương tai trái đứt sụn vành tai, đã được điều trị ổn.

2. Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).

3. Cố tật: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận.

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định.

Vật chứng trong vụ án: Một cây dao tự chế bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Trương Chí L yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng. Bị hại Nguyễn Ngọc N yêu cầu bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại. Ngày 05/8/2021, bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường thiệt hại 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSHT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị hại đều xác định thương tích là do bị cáo Lê Văn H gây ra.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về phân trách nhiệm dân sự đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại, về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng ông Lê Thanh S, ông Nguyễn Văn N, ông Trần Văn T, ông Nguyễn Trúc P, ông Trần Thanh T, ông Huỳnh Thanh T vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06/5/2012 tại ấp T, xã Y, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Kiên Giang, Lê Văn H dùng dao tự chế chém Trương Chí L một

nhất trúng vào vùng đỉnh cằm phải gây ra thương tích 04% và chém Nguyễn Ngọc N một nhất trúng vào vùng đỉnh thái dương trái và đứt sụn vành tai trái gây ra thương tích 16%, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại dùng dao gây thương tích cho các bị hại, điều đó chứng tỏ hành vi của bị cáo có tính côn đồ, hung hăng, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Hiếp dâm”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, bị cáo dùng dao gây thương tích cho các bị hại, đây là các tình tiết định khung được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại, tại phiên tòa các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Chí L yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng và bị hại Nguyễn Ngọc N yêu cầu bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Một cây dao tự chế bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí dân sự và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Trương Chí L số tiền 20.000.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc N số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00548 ngày 05/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại Trương Chí L số tiền còn lại là 18.500.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc N số tiền còn lại là 28.500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.350.000 đồng, tổng hai khoản bị cáo phải nộp là 2.550.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Hên